

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày: 12 - 4 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi.***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1. Ông Phạm Công Gia.**

**2. Ông Nguyễn Hồng Nguyên.**

***Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.***

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Tìn Nhật P** (tên gọi khác: M) – sinh năm: 1986, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 1, xã TC, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tìn Sau Kh – 1940 và bà Tô Thị M – 1954; Vợ: Thái Thị Đ1 – 1990 (đã ly hôn); Hiện đang sống chung như vợ chồng với chị Tạ Thị Như Trâm – 1992; Con: Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 23/8/2021, bị Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 28/01/2022; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay.

***Bị hại: Nguyễn Thị T – sinh năm: 1981.***

***Địa chỉ: Ấp PL 1, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.***

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Hoàng Đ – sinh năm: 1967.***

***Địa chỉ: Ấp NP, xã HN 3, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.***

***Người làm chứng:***

***- Trần Công D – sinh năm: 2009.***

***Người giám hộ của cháu D là chị Lê Thị T – sinh năm: 1981.***

***Địa chỉ: Ấp PL 1, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.***

***- Phạm Việt H – sinh năm: 1989.***

***Địa chỉ: Ấp PL 1, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.***

- Trịnh Duy A – sinh năm: 1991.  
Địa chỉ: Ấp PL 1, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.  
*(có mặt bị cáo, bị hại; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,  
người làm chứng)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tìn Nhật P là người nghiện ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 27/12/2021, P đi xe ô tô buýt đến khu vực Trạm thu phí giao thông đường bộ Quốc lộ 20 thuộc ấp PL 1, xã PS, huyện Tân Phú để xin việc làm. Sau đó, P đi bộ trên đường Quốc lộ 20 theo hướng Lâm Đồng – Dầu Giây. Đến khoảng 10 giờ 35 phút cùng ngày, P đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị T, thuộc ấp PL 1, xã PS và nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đen – bạc, biển số 60B8-190.43 dựng trước nhà không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên P nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện hành vi trộm cắp, P đi đến ngồi lên xe, nổ máy, quay đầu xe chạy ra hướng đường Quốc lộ 20 được khoảng 03 mét thì có cháu Trần Công D là con của chị Nguyễn Thị T đi xe đạp về và phát hiện P trộm cắp xe của mẹ mình nên giữ đuôi xe, kéo lại làm xe mô tô bị đổ ngã. Cháu D truy hô thì P bỏ xe mô tô lại và chạy bộ trên Quốc lộ 20 được khoảng 100m thì bị người dân bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha, biển số 60B8-190.43 do ông Lê Hoàng Đ đứng tên chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị T đã mua lại xe mô tô nêu trên nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 04/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai kết luận giá trị còn lại của tài sản trên là 7.500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha, biển số 60B8-190.43 và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tìn Nhật P đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTP-ĐN ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Tìn Nhật P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tìn Nhật P và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Tìn Nhật P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Tìn Nhật P đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 10 giờ 35 phút ngày 27/12/2021, tại ấp PL 1, xã PS, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Tìn Nhật P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, biển số 60B8-190.43 của chị Nguyễn Thị T thì bị bắt quả tang. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.500.000đ.

Hành vi do bị cáo Tìn Nhật P đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để tư lợi cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét việc bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhận thức pháp luật còn thấp, có con chưa thành niên, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa thi hành, có nhân thân xấu.

[7]. Về hình phạt:

[7.1]. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7.2]. Về hình phạt bổ sung: Xét tại thời điểm phạm tội bị cáo không có việc làm, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Tìn Nhật P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Tìn Nhật P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt: Bị cáo Tìn Nhật P 01 (một) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 27 tháng 12 năm 2021.

Về án phí: Buộc bị cáo Tìn Nhật P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tìn Nhật P, bị hại Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Hoàng Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Văn Lợi**